

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

Đăng ký kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, Mã số doanh nghiệp: 0100233583 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 08/09/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 14/01/2013

Địa chỉ: 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2013

I. Các nghị quyết đã được thông qua

1. Thông qua “Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2012 và Kế hoạch hoạt động năm 2013”. Một số kết quả chính của năm 2012 (Đơn vị tính: Tỷ đồng)

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2012	Thực hiện NĂM 2012	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch
1	Tổng tài sản	110,000	102,576	93%
2	Huy động từ khách hàng	46,000	59,514	129%
3	Cho vay khách hàng	33,562	36,903	110%
4	Tỷ lệ nợ 3 - 5	<3%	2.72% 853	66%
5	Lợi nhuận hợp nhất	1,300		
6	ROE	16.40%	10.18%	

Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2013

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2013
1	Tổng tài sản	120,000
2	Huy động từ khách hàng	81,230
3	Cho vay khách hàng*	47,974
4	Tỷ lệ nợ xấu	< 3%
5	Lợi nhuận hợp nhất	1,110
6	ROE	12%

2. Thông qua toàn văn Báo cáo quản trị của Hội đồng quản trị VPBank với một số nội dung chủ yếu sau:

Ngân hàng đã tăng vốn điều lệ lên 5.770 tỷ đồng tháng 12 năm 2012, với chỉ số an toàn vốn (CAR) ở mức 12,51%. Tổng tài sản giữ nhịp tăng trưởng tốt so với cùng kỳ năm 2011 (24%);

Chính thức triển khai quyết liệt dự án chiến lược chuyển đổi với sự tư vấn của đơn vị tư vấn hàng đầu thế giới, đặt mục tiêu tới năm 2017 trở thành một trong 3 Ngân hàng TMCP bán lẻ lớn nhất.

Năm 2012, HĐQT VPBank cũng đã có vai trò quan trọng trong việc xây dựng các giá trị cốt lõi cho Ngân hàng thông qua dự án phát triển Văn hóa doanh nghiệp VPBank. Qua các cuộc họp định kỳ trong năm, Hội đồng quản trị đã thông qua các cuộc họp đó phê duyệt chiến lược tổng thể đối với hoạt động của Ngân hàng và chiến lược bộ phận của tất cả các mảng hoạt động kinh doanh cho 5 năm (2012-2017); phê duyệt các kế hoạch hành động, ngân sách cho riêng năm 2013 cho Ngân hàng và phê duyệt các kế hoạch kinh doanh, ngân sách cho các công ty con của VPBank là Công ty Chứng khoán VPBank và Công ty TNHH Quản lý tài sản VPBank; xem xét việc sửa đổi bổ sung cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các bộ phận của Ngân hàng, thay đổi hoặc bổ sung nhân sự cao cấp.

Định kỳ hàng quý HĐQT cũng xem xét đánh giá hoạt động của Ban Điều hành và đưa ra các quyết nghị điều chỉnh về kế hoạch hành động, triển khai cho phù hợp.

Xác định một số định hướng hoạt động chính năm 2013 của Ngân hàng và Hội đồng quản trị

- Tập trung xây dựng và củng cố hệ thống nền tảng vững chắc, với mục tiêu bao quát là tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động, phát triển hệ thống nhân sự, cải thiện mạnh mẽ hệ thống quản trị rủi ro và đầu tư vào hệ thống công nghệ tiên tiến.
- Xây dựng một cấu trúc phát triển kinh doanh năng động và linh hoạt: tiếp tục nâng cao hiệu quả và chất lượng của đội ngũ bán hàng, cải tiến mô hình kinh doanh, phát triển các kênh phân phối bên cạnh các kênh bán hàng truyền thống, thực hiện cá biệt hóa mạnh mẽ trong các chính sách khách hàng và sản phẩm đối với từng phân nhóm khách hàng riêng biệt, hướng tới mục tiêu tăng trưởng cơ sở khách hàng và bứt phá về thị phần mạnh mẽ trong năm tới đối với những phân khúc khách hàng lựa chọn chủ chốt của VPBank là khách hàng cá nhân, SME và doanh nghiệp lớn.
- Một số kế hoạch nâng cao chất lượng Quản trị Ngân hàng:
 - Xây dựng và áp dụng Quy chế quản trị Công ty; Quy tắc đạo đức, truyền thông và áp dụng rộng rãi trong toàn bộ Ngân hàng.
 - Sẽ tổ chức thực hiện tốt hơn các chức năng như giám sát quản lý, kiểm soát môi trường kiểm soát nội bộ bao gồm cả kiểm toán và quản trị rủi ro; nâng cao vai trò, nhiệm vụ của Ủy ban quản lý rủi ro;
 - Sẽ bổ sung những nhân sự có chuyên môn vững chắc về luật doanh nghiệp và các quy định về quản trị công ty nâng cao vai trò hỗ trợ mạnh mẽ của nhóm nhân sự này đối với các hoạt động Quản trị công ty cũng như cải thiện chức năng Quan hệ với nhà đầu tư.
 - Từng bước nỗ lực để cung cấp đầy đủ các thông tin đến mọi đối tượng quan tâm hướng tới việc minh bạch hóa thông tin đáp ứng yêu cầu pháp luật và nhu cầu của cổ đông.
- Đề xuất mức ngân sách hoạt động năm 2013 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát VPBank vẫn thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ 2011 về nội dung này (tương đương bằng mức 1% lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng).

3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank tại Phụ lục đính kèm.

4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012 (tài liệu từ Trang 44-101 báo cáo thường niên VPBank năm 2012)

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Bảng phân phối LN hợp nhất
1	Lợi nhuận trước thuế	852.730.421.290
2	Thu nhập chịu thuế	209.337.532.571
3	Chi phí thuế TNDN	643.392.888.719
4	Lợi nhuận sau thuế và dùng để phân phối các quỹ	643.343.271.611
5	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	32.167.163.581
6	Trích quỹ dự phòng tài chính	61.291.899.431
7	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích các quỹ bắt buộc	549.884.208.600
8	Lợi nhuận dùng chia cổ tức (bằng cổ phiếu)	549.884.000.000

6. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2012 của VPBank tại Phụ lục số 7 với một số nội dung chính như sau:

Việc tăng vốn điều lệ năm 2013 sẽ được thực hiện thành 01 đợt cụ thể như sau:

- Đối tượng: tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần VPBANK tại thời điểm chốt danh sách cổ đông
- Tổng số vốn điều lệ tăng thêm: 577.410.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần tăng thêm: 57.741.000 cổ phần.
- Hình thức tăng vốn: chia cổ tức bằng cổ phiếu và chia cổ phiếu thưởng
- Nguồn dùng để tăng vốn: Chia cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận năm 2012 còn lại chưa phân phối hết là 549.884.000.000 đồng và chia cổ phiếu thưởng từ nguồn Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 27.526.000.000 đồng.
- Tỷ lệ chia cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn là 9,53% và chia cổ phiếu thưởng 0,47% trên vốn điều lệ 5.770 tỷ đồng. Tổng tỷ lệ cổ phần tăng thêm là 10%.
- Thời điểm: dự kiến hoàn thành trong năm 2013, tùy theo chấp thuận của cơ quan chức năng.
- Phương thức thực hiện: Chủ tịch Hội đồng Quản trị sẽ quyết định và thông báo thời điểm chốt danh sách cổ đông được hưởng cổ tức bằng cổ phiếu. Sau khi chốt danh sách, Văn phòng Hội đồng Quản trị sẽ phân bổ số cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ số cổ phần tăng thêm trên tổng số cổ phần của Ngân hàng cho các cổ đông theo nguyên tắc chỉ lấy phần nguyên, phần dư (cổ

phiếu lẻ) sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định phân phối lại, kể cả phương án phân phối hết vào quỹ thu hút nhân tài của Ngân hàng để tăng Vốn điều lệ lên chẵn 6.347.410.000.000 đồng.

1. Các nội dung ủy quyền cho HĐQT

Để thuận tiện cho quá trình thực hiện, Đại hội đồng cổ đông VPBank đã ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề sau:

- a. Quyết định phương thức thực hiện, tăng một đợt hoặc chia thành các đợt tăng vốn;
- b. Quyết định các thời điểm chốt danh sách để thực hiện việc tăng vốn và thông báo cho cổ đông 15 ngày trước ngày chốt danh sách bằng cách đăng trên trang web của ngân hàng và qua một số phương tiện truyền thông khác về việc chốt danh sách và phương thức thực hiện sau khi chốt danh sách;
- c. Quyết định phân phối lại phần dư không phân phối hết, kể cả phương án phân phối hết phần dư này vào Quỹ thu hút nhân tài của Ngân hàng, để tăng Vốn điều lệ lên chẵn 6.347.410 triệu đồng;
- d. Quyết định phương án xử lý phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo quyền lợi của cổ đông trong trường hợp VPBANK chưa thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ trong năm 2013;
- e. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị toàn quyền bổ sung, chỉnh sửa từ ngữ của nội dung phương án tăng vốn này và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết khác theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước theo các quy định của pháp luật khi làm thủ tục tăng vốn điều lệ.

7.

8. Thông qua các nội dung liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động Ngân hàng theo Phụ lục 8 như sau:

ST T	Quyết định 150/QĐ-NH5	Nội dung đề xuất sửa đổi của VPBank
1	Điều 2 1.1 Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của mọi tổ chức thuộc các thành phần kinh tế và dân cư dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn bằng đồng Việt Nam;	Sửa đổi khoản 1.1, Điều 2 như sau 1.1 Nhận tiền gửi 1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác 2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài.
2	Điều 2 1.2 Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước	Sửa đổi khoản 1.2, Điều 2 như sau 1.2 Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

3	<p>Điều 2</p> <p>1.3: Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và của các Tổ chức tín dụng khác</p>	<p>Sửa đổi khoản 1.3, Điều 2 như sau</p> <p>1.3 Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn. Vay vốn của các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài.</p>
4	<p>Điều 2</p> <p>1.4 Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn</p>	<p>Sửa đổi khoản 1.4, Điều 2</p> <p>a) Cấp tín dụng dưới các hình thức dưới đây</p> <p>a) Cho vay</p> <p>b) Bảo lãnh ngân hàng</p> <p>c) Phát hành thẻ tín dụng.</p> <p>d) Bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế.</p> <p>e) Các hình thức cấp tín dụng khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.</p>
5	<p>Điều 2</p> <p>1.5 Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá.</p>	<p>Sửa đổi khoản 1.5, Điều 2</p> <p>1.5 Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác.</p>
6	<p>Điều 2</p> <p>1.6: Hùn vốn liên doanh và mua cổ phần theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>Sửa đổi khoản 1.6 điều 2 như sau</p> <p>1.6 Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật.</p>
7	<p>Điều 2</p> <p>1.7 Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng.</p>	<p>Sửa đổi khoản 1.7 Điều 2 như sau</p> <p>1.7 Cung ứng dịch vụ thanh toán sau đây</p> <p>a) Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng</p> <p>b) Cung ứng các phương tiện thanh toán</p> <p>c) Cung ứng các dịch vụ thanh toán sau đây:</p> <p>i. Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ</p> <p>ii. Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế.</p>
8	<p>Điều 2</p> <p>1.8: Thực hiện kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc và thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng nhà nước cho phép.</p>	<p>Sửa khoản 1.8 điều 2 như sau</p> <p>1.8 Lưu ký chứng khoán; Kinh doanh vàng theo quy định của pháp luật.</p>

9	Bổ sung khoản 9	Bổ sung khoản 1.9 Điều 2 như sau: 1.9 Thực hiện hoạt động cung ứng dịch vụ ngoại hối theo quy định của pháp luật.
10	Bổ sung khoản 10	Bổ sung khoản 1.10 Điều 2 1.10. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp

Bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh:

- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài.
- Tham gia đấu thầu tín phiếu Kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu chính phủ, tín phiếu kho bạc, tín phiếu Ngân hàng nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
- Lưu ký chứng khoán.

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện những việc sau:

- 3.1 Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép thành lập và hoạt động của VPBank theo quy định tại điểm 1 và 2 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- 3.2 Quyết định và thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép thành lập và hoạt động của VPBank nêu tại điểm trên.
- 3.3 Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép thành lập và hoạt động của VPBank và các thông tin về cổ đông, vốn điều lệ và các thông tin khác khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank.

9. Thông qua các nội dung sau liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng:

- 9.1 Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với các nội dung theo văn bản đính kèm, trên cơ sở bản Điều lệ đã được thông qua tại cuộc họp ĐHCĐ năm 2012, thông qua toàn văn Điều lệ mới của Ngân hàng theo những nội dung sửa đổi bổ sung này.
- 9.2 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- 9.3 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ tại điểm 1 và 2 nêu trên.

9.4 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng, Ban kiểm soát phù hợp với Điều lệ sửa đổi.

10. Thông qua chính sách về cổ tức (dự thảo đính kèm).

11. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định những nội dung giữa 2 kỳ Đại hội, báo cáo Đại hội thường niên năm tiếp theo kết quả những nội dung đã thực hiện việc ủy quyền trong kỳ. Các nội dung cụ thể như sau:

11.1 Ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề sau liên quan tới Công ty con của Ngân hàng:

- + Ủy quyền cho HĐQT quyết định thành lập Công ty con và các vấn đề khác liên quan tới việc thành lập Công ty con.
- + Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc mua, bán, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc mở thủ tục phá sản Công ty con của VPBank.
- + Ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.

11.2 Ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án góp vốn/thoái vốn, mua/bán cổ phần của tổ chức, doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với Vốn điều lệ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Ngân hàng. Trong đó, góp vốn, mua cổ phần bao gồm tất cả các nghiệp vụ được định nghĩa tại khoản 24 Điều 4 luật các TCTD và mua/bán các loại chứng khoán khác theo định nghĩa tại Luật chứng khoán.

11.3 Ủy quyền cho HĐQT quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Ngân hàng có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của VPBank.

11.4 Ủy quyền cho HĐQT quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% Vốn điều lệ ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán giữa VPBank và thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, cổ đông lớn và người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của VPBank; công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng.

11.5 Ủy quyền cho HĐQT quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng.

11.6 Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động đáp ứng yêu cầu của hoạt động kinh doanh, và tiến hành các thủ tục cần thiết để xin chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan.

12. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2010-2015 như sau:

Khẳng định lại Nghị quyết đã thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản về số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2010-2015 là 06 thành viên trong đó có 01 thành viên

HĐQT độc lập. Thống nhất bầu bổ sung thêm 02 thành viên Hội đồng quản trị VPBank.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 của VPBank kết thúc vào hồi 17h00 cùng ngày. Chủ tọa, thư ký cùng ký tên sau đây

CHỦ TỌA

Chủ tịch HĐQT

Phó chủ tịch HĐQT

Tổng Giám đốc

Ngô Chí Dũng

Bùi Hải Quân

Nguyễn Đức Vinh

BAN THƯ KÝ

Hoàng Anh Tuấn

Lê Lan Kim